

Bản án số: 141/2017/HSST
Ngày: 17/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H - TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thanh Tâm**
- Hội thẩm nhân dân: 1./ Ông: **Phạm Văn Chuy**
2./ Bà: **Trần Thị Tuyết**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hải Ninh** - Cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố H.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H - tỉnh Quảng Ninh tham
gia phiên tòa:*** Bà **Lam Thị Dung** - Kiểm sát viên

Trong ngày 17/8/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H mở phiên
tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 120/2017/HSST ngày 05/7/2017 đối
với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn N** (Tên gọi khác: không có); Sinh ngày
26/7/1991, tại huyện K, thành phố Hải Phòng; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn Q,
xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ
văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông:
Nguyễn Minh Đ và bà Cao Thị T; Có vợ là Lê Thị H và 02 con (lớn sinh năm
2011, nhỏ sinh năm 2014); Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt ngày 31/5/2017. Hiện
tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn N bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố về
hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 31/5/2017, tại khu vực chợ Núi Xẻ thuộc tổ
56, khu 6, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn N có hành vi
tàng trữ trái phép 0,17g (Không phải mười bảy gam) Hêrôin, mục đích để sử
dụng thì bị Công an phường C, thành phố H phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số: 349/GĐMT ngày 02/6/2017 của Phòng kỹ
thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật thu giữ của Nguyễn

Văn N gửi giám định là chất ma túy; Loại Hêrôin; Trọng lượng 0,17g (Không phải mười bảy gam).

Tại bản Cáo trạng số 119/KSĐT-HS ngày 30/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội xử phạt bị cáo tù 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy 0,12g (Không phải mười hai gam) Hêrôin mẫu vật niêm phong hoàn lại sau giám định.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn N khai nhận hành vi phạm tội: Vào hồi 15giờ 30 phút, ngày 31/5/2017 do có nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo đến khu vực chợ Núi Xẻ thuộc tổ 56, khu 6, phường C, thành phố H tìm mua Hêrôin. Bị cáo gặp và hỏi một thanh niên không quen biết có ma túy bán không; nam thanh niên đồng ý bán cho bị cáo 01 (một) gói ma túy Hêrôin giá 100.000đ. Sau khi mua, bị cáo cầm gói ma túy trên tay trái đi tìm chỗ để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an phường C, thành phố H kiểm tra, bắt giữ.

Quá trình khai báo tự nguyện không bị ép buộc, việc bị truy tố và đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng anh Bùi Văn H, anh Lê Văn H về việc chứng kiến cơ quan Công an phát hiện, bắt và thu giữ vật chứng; đồng thời phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 45 phút ngày 31/5/2017 tại Công an phường C, thành phố H và phù hợp với bản kết luận giám định.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 15 giờ 30 phút ngày 31/5/2017, tại khu vực tổ 56, khu 6, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn N có hành vi cất giấu trái phép 0,17g (Không phải mười bảy gam) Hêrôin với mục đích để sử dụng thì bị Công an phường C, thành phố H phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1, Điều 194 Bộ luật hình sự.

Điều 194 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật; đã từng sử dụng ma túy, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ trái phép để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu bất chính của cá nhân, thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt; bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, chưa tiền án, tiền sự; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đồng thời áp dụng quy định có lợi cho bị cáo theo Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo dưới mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo là lao động tự do, không có việc làm ổn định, không có thu nhập ổn định nên không phạt tiền.

Về vật chứng của vụ án: Lượng ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 349/GĐMT ngày 02/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh là vật cấm lưu hành mà bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố Nguyễn Văn N phạm tội “***Tàng trữ trái phép chất ma túy***”

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 31/5/2017.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) phong bì còn nguyên niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 349/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh vụ Nguyễn Văn N **(Tình trạng theo Biên bản giao**

nhận vật chứng, tài sản số 201/BB-THA ngày 17/8/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh).

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Tp H;
- Công an Tp H;
- THADS Tp H;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Tâm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND Tp Hạ Long;
- Công an Tp Hạ Long;
- THADS Tp Hạ Long;
- Bị cáo;
- Lưu.

Lê Thanh Tâm